



HP ScanJet Pro N4600 fnw1 Scanner

(20G07A)

Máy scan mặt kính phẳng tốc độ cao, có kết nối mạng với công nghệ HP EveryPage.

Nâng cao hiệu suất của các tác vụ quét chuyên nghiệp với máy quét HP ScanJet Pro nhanh, đáng tin cậy, có kết nối mạng, được thiết kế để quét tới 6.000 trang mỗi ngày. Tự động hóa quy trình hoạt động với các lối tắt và quét nhanh hai mặt từ khay nạp tài liệu tự động.



Năng suất của đội ngũ làm việc.

- Scan lên đến 80 hình ảnh (40 trang)/phút¹ với khay nạp tài liệu tự động 100 trang, scan hai mặt một lần.
- Tối ưu hóa quy trình hoạt động với tài liệu. Scan trực tiếp vào e-mail, thư mục mạng hoặc máy tính thông qua kết nối Ethernet hoặc WiFi.
- Không phải chờ đợi khởi động - Công nghệ Instant-on cho phép bạn bắt đầu chụp quét tức thì.²
- Đặt máy scan tại nơi làm việc. Thiết kế nhỏ gọn vừa vặn trên mặt bàn.

Dễ dàng sử dụng.

- Scan nhiều loại tài liệu bao gồm cả sách, tạp chí và giấy tờ tùy thân từ ADF hoặc mặt kính phẳng khổ giấy Legal.
- Kết nối và scan trực tiếp sang một thiết bị lưu trữ bằng đầu cắm USB chủ.
- Đơn giản hóa quy trình làm việc với quy trình hoạt động cấu hình sẵn và các công cụ biên tập mạnh mẽ từ phần mềm HP Scan Pro.
- Scan trực tiếp vào ứng dụng tài liệu với khả năng hỗ trợ WIA, ISIS và TWAIN đầy đủ tính năng từ HP.

Niềm tin từ đội ngũ làm việc.

- Công nghệ HP EveryPage sử dụng cảm biến siêu âm để tách trang trong ADF để dễ dàng quét chụp từng trang.
- Được thiết kế cho đội ngũ làm việc năng suất với khối lượng scan hằng ngày rất lớn, lên đến 6.000 trang mỗi ngày.
- Yên tâm với khả năng scan tự động từ khay nạp tài liệu tự động 100 trang với chức năng scan hai mặt một lần.
- Các bản chụp quét tài liệu, đồ họa và ảnh sắc nét, chân thực với độ phân giải lên tới 1200 dpi.

Bảo mật mạnh.

- Bảo mật với khả năng xác minh chữ ký mã khởi động của HP, ngăn chặn khởi động nếu mã đã bị sửa đổi.
- Các bản cập nhật an toàn, xác minh và đảm bảo mọi bản cập nhật firmware đều được ký mã, Chỉ tài mã HP chính hãng.



Ghi chú

¹ Tốc độ quét được đo ở 300 dpi (in đen và trắng, thang màu xám và màu). Tốc độ xử lý thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.

² So với các sản phẩm sử dụng cấu chỉ truyền thống và sao chép sử dụng đèn huỳnh quang cathode lạnh (CCFL).

³ Hiệu suất không dây phụ thuộc vào môi trường tự nhiên cũng như khoảng cách giữa máy và điểm truy cập. Hiệu suất có thể bị giới hạn khi kết nối VPN đang hoạt động.

Phụ kiện và dịch vụ

Bộ công cụ bảo dưỡng	4T8E5A Bộ tấm phân tách HP ScanJet A (100,000 pages)
Dịch vụ và Hỗ trợ	U34X0E Dịch vụ trả về trong 3 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600 U34X1PE Dịch vụ đổi hàng nâng cao vào ngày làm việc tiếp theo sau bảo hành trong 1 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600 U34X2PE Dịch vụ đổi hàng tại chỗ sau bảo hành trong 1 năm của HP đối với ScanJet Pro N4600

Thông số kỹ thuật

Bảng điều khiển	Màn hình cảm ứng 2,8 inch (7,1 cm), các Nút (Nguồn, Quay lại, Trang chính, Trợ giúp)
Thông số kỹ thuật của máy chụp quét	Loại máy scan ADF; Công nghệ quét CIS; Mặt kính phẳng; Công nghệ scan : ADF; Mặt kính phẳng; Cảm biến hình ảnh tiếp xúc (CIS); Chế độ đầu vào scan : Chức năng quét bằng bảng điều khiển trước; Quét vào Máy tính, Quét vào E-mail, Quét đến Thư mục Mạng, Quét đến Thư mục chung, Quét sang Ổ USB và Quét hàng ngày. Quét HP trong HĐH Win, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên THỨ BA thông qua TWAIN.; Phiên bản Twain : Phiên bản 2.4; Scan màu : Có; Thiết lập độ phân giải đầu ra : 75: 150; 200; 240; 300; 400; 500; 600; 1200 ppi; Thu phóng hình ảnh hoặc phạm vi phóng to : Sẽ không thực hiện bất kỳ thu phóng tùy ý nào
Kích thước scan	ADF : Tối đa 216 x 5362 mm; Tối thiểu 89 x 148 mm; Flatbed : 216 x 356 mm
Tốc độ chụp quét ²	Lên đến 40 ppm/80 ipm (in đen và trắng, xám và màu, 300 dpi)
độ phân giải scan	Optical : Lên đến 600 dpi (màu và đen trắng, khay nạp tài liệu tự động ADF); Lên đến 1200 dpi (màu và đen trắng, mặt kính phẳng); Phần cứng : Tối đa 600 x 600 dpi (màu và đơn sắc, ADF); Tối đa 1200 x 1200 dpi (màu và đơn sắc, mặt kính phẳng)
Định dạng tập tin scan	Đối với các trang văn bản và hình ảnh: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Văn bản (TXT), Văn bản đã định dạng (RTF), PDF CÓ THỂ TÌM KIẾM, PDF/A, Word (DOC), Word (DOCX), Excel (XLS), Excel (XLSX), CSV
Các tính năng nâng cao của máy scan	Scan hai mặt một lần; Cảm biến phát hiện nhiều nguồn nạp giấy; Lỗi tắt scan có thể cấu hình với HP Scan (đi kèm): OCR; Tự động phơi sáng; Tự động giới hạn; Tự động phát hiện màu; Loại bỏ/che khuyết điểm nền; Tự động phát hiện kích thước; Duỗi thẳng bề mặt; Nâng cao bề mặt; Tự động định hướng; Loại bỏ nhiễu màu; Xóa viền; Các tùy chọn về trang trống: Xóa bỏ trang trống, Độ nhạy phát hiện trang trống, Phát hiện vùng trống; Góp trang; Các tùy chọn cho tác vụ tách tài liệu: Tách văn bản theo vùng, Tách mã vạch, Tách trang trống (lựa chọn mặt trước/mặt sau/cả hai mặt/mặt bất kỳ), Thêm bộ tách trang theo cách thủ công; Tự động nạp giấy; Hiện trình xem sau khi thực hiện các thao tác scan và sau scan là: Đánh dấu hình ảnh để xóa, Tùy chọn xoay, Di chuyển sang trái/phải, Tạo/Xóa lựa chọn mới, Lưu dưới dạng vùng scan, Tùy chọn duỗi thẳng từ công, Kéo và xén, Tùy chọn hoàn tác, hình ảnh - Thanh trượt thu phóng cơ bản, Mở trong cửa sổ thu phóng (thu phóng, xén, xoay); Tùy chọn xóa nền: Xóa nền, Loại bỏ: làm trắng, Che khuyết điểm; đảm bảo độ đồng nhất, Loại bỏ lỗi, Nhiều nguồn truyền phát; Lựa chọn vùng đơn cho tính năng OCR theo vùng, Mã vạch và Mã QR; Tùy chọn PDF: Cài đặt bảo mật PDF (Áp dụng cho PDF và PDF có thể tìm kiếm), Cài đặt quyền cho tài liệu và bảo mật mặt khác, Nền PDF – iHQC, Thanh trượt chất lượng/kích thước tệp; Tùy chọn nền TIFF: cho Màu xám hoặc Màu sắc: Không nền/LZW/Jpeg-TIFF, cho BW: Không nền/LZW/TIFF G3/TIFF G4; Tùy chọn tên tệp: Tên cơ sở, Ngày, Giờ, Bộ đếm tài liệu, Giá trị mã vạch, Văn bản theo vùng, Cài đặt trình tự tên tệp, các Hành động nếu tên tệp đã tồn tại - Ghi đè/Bỏ sang ngày tháng, Ghi nhận thời gian/Gửi y cho tên tệp, Đặt tên tệp thông minh; Tùy chọn đích đến: Email (các ứng dụng thư, Lưu tùy chọn bản sao cục bộ, cục bộ hoặc NW), Thư mục, Đường dẫn lưu thư mục, Hiện tác vụ lưu dưới dạng hộp thoại, Hành động sau khi lưu tệp, Máy in/Fax, Plugin có sẵn nếu chưa bao gồm: SMTP, SFTP, Box và Evernote, SharePoint, SharePoint365, Google Drive, Dropbox, OneDrive, One Drive for Business và các ứng dụng khác.; Bật scan sách (Phẳng); Loại bỏ/phát hiện vết đọc; Scan nhiều tài liệu; Bật tạo biểu tượng máy tính để bàn để scan hồ sơ/lỗi tắt; Quản lý lỗi tắt: Tạo lỗi tắt scan mới, Xóa lỗi tắt, Đổi tên lỗi tắt, Lỗi tắt di chuyển lên/xuống, Lỗi tắt – lưu/hoàn tác, Khởi phục thiết đặt mặc định-cài đặt gốc của lỗi tắt, Lỗi tắt nhập/xuất; truy xuất các lỗi tắt từ máy scan mà không truy cập phần mềm trên máy tính. Các phím tắt scan có thể cấu hình độc lập (chỉ sử dụng firmware của máy scan) mà không sử dụng Phần mềm HP Scan: Scan sang máy tính, E-mail, Thư mục mạng, SharePoint, Scan sang ổ đĩa USB;
Cấp độ hình ảnh thang độ xám/độ sâu bit	256/24 bit (bên ngoài), 48-bit (nội bộ)
Chu kỳ hoạt động	Chu kỳ hoạt động hằng ngày được đề xuất: 6.000 trang
Công suất khay nạp tài liệu tự động	Tiêu chuẩn, 100 tờ (80 g/m²)
Khả năng kết nối	Tiêu chuẩn Ethernet 10/100/1000 Base-T, USB 3.0, WiFi 802.11 b/g/n, WiFi Direct
Bộ nhớ	Tiêu chuẩn 512 MB

Xử lý giấy ảnh media	
Loại giấy in	Giấy (biểu ngữ, in phun, ảnh, giấy thường), phong bì, nhãn dán, thiệp (chào mừng, chỉ mục)
Kích thước giấy ảnh media (ADF)	Letter; Legal; Executive; A4; A5; A6; B5; B5 (JIS)
Trọng lượng giấy ảnh media (ADF)	45 đến 120 g/m²
Hệ điều hành tương thích	Windows 11; Windows 10; Windows 8; Windows 8.1; Windows 7; Windows Server; macOS 10.14 Mojave; macOS 10.15 Catalina; macOS 11 Big Sur; macOS 12 Monterey; Linux
Yêu cầu hệ thống tối thiểu	Máy tính : Microsoft® Windows® (11, 10, 8.1, 7: 32-bit and 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); 2 GB available hard disk space; Internet connection; Microsoft® Internet Explorer or any browser
Phần mềm đi kèm	Phần mềm HP Scan, Trình điều khiển thiết bị máy scan của HP, Trình điều khiển scan HP WIA, Trình điều khiển scan HP TWAIN, Tiện ích công cụ cho máy scan của HP,

Thông số kỹ thuật của máy quét	
Quản lý bảo mật	Nút nguồn để bật/tắt
Kích thước và trọng lượng	
Kích thước sản phẩm (R x S x C)	Tối thiểu : 536,5 x 325,4 x 133,3 mm; Tối đa : 536,5 x 442,6 x 387,42 mm
Kích thước đóng thùng (R x S x C)	645 x 245 x 499 mm
Trọng lượng sản phẩm	6,1 kg
Trọng lượng đóng thùng	7,8 kg
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ : 17,5 đến 25°C Độ ẩm : 30 đến 70% RH
Lưu trữ	Nhiệt độ : -40 đến 60°C
Nguồn điện	Yêu cầu : Điện áp Đầu vào: 100 đến 240 VAC; Tiêu thụ : 17,4 watt (Quét chủ động), 7,5 watt (Sẵn sàng), 1,9 watt (Ngủ), 0,06 watt (Tự động tắt), 0,06 watt (Tắt thủ công) ; ENERGY STAR : Có
Xuất xứ	Trung Quốc(AB2, ABG, ABT, AC8, ACJ, ACK, ACV, B13, , B19, BAZ, BBU, BGJ, 460); Nhật Bản(BGJ)
Chứng nhận ¹	IEC62368-1:2018, IEC 60950-1:2005 +A1 và tất cả nội dung sửa đổi áp dụng; CSA/UL 60950-1, phiên bản thứ 2 (2007); EN 60950-1:2006 +A11 +A1 +A12+A2; Chứng nhận an toàn EAC; Canada cUL CoC; CCC của Trung Quốc; CE của Liên minh châu Âu; PVOC của Kenya; TER của Kuwait; SON của Nigeria; SASO của Ả Rập Xê Út; NRCS của Nam Phi; BSMI của Đài Loan; Phê duyệt an toàn của Ukraina Khả năng tương thích điện từ : Khi thải loại B, CISPR 32:2015 (Quốc tế), Chỉ thị EMC 2004/108/EC của Liên minh châu Âu, EN 55032:2015 (nhãn hiệu CE), GB9254-2008 (CCC) của Trung Quốc, CNS13438:2006 (BSMI) của Đài Loan, Phần 15, Tiêu mục B (FCC) CFR47 của HOA Kỳ, ICES-003:2020 Số 7 (Canada), Dấu tích C của Úc (bao gồm New Zealand), KN 22 và KCC Hàn Quốc, Chứng nhận EAC EMC, Phê duyệt EMC của Ukraina, EN 61000-3-2:2014 (sóng hài), EN 61000-3-3:2013 (nhập nhảy), Miễn trừ 505035:2017 CEEC/ SEPA; Tuyên bố IT ECO; Đã đăng ký EPEAT® Silver
Trong hộp có gì	20G07A Máy quét HP ScanJet Pro N4600 fwn1; Hướng dẫn cài đặt; Tờ rơi hỗ trợ; Đệm; Cáp USB; Bộ chuyển đổi nguồn điện; Dây nguồn
Bảo hành	Bảo hành phần cứng giới hạn một năm bao gồm hỗ trợ qua điện thoại và trang Web. Bảo hành có thể khác nhau tùy theo quốc gia theo quy định của pháp luật. Truy cập http://www.hp.com/support để tìm hiểu thêm về các tùy chọn dịch vụ và hỗ trợ đáng giá thế giới của HP tại khu vực của bạn.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm về thông số kỹ thuật

¹ Đã đăng ký EPEAT® Silver trong trường hợp áp dụng. Việc đăng ký EPEAT tùy thuộc vào quốc gia. Tham khảo <http://www.epeat.net> để biết trạng thái đăng ký theo quốc gia.
² Tốc độ quét lên tới 40 ppm được đo ở mức 300 dpi (in màu) từ bộ nạp tài liệu tự động khi quét sang tệp kỹ thuật số. Tốc độ thực tế có thể khác nhau tùy theo độ phân giải khi quét, điều kiện mạng, hiệu suất của máy tính và phần mềm ứng dụng.